

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ - CHẶNG ĐƯỜNG 34 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Với chặng đường hơn 30 năm xây dựng và phát triển, Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) đã có những đóng góp không nhỏ vào hoạt động khuyến khích sự sáng tạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thúc đẩy đầu tư (nhất là thu hút đầu tư nước ngoài) và tăng cường chuyển giao công nghệ để phát triển kinh tế - xã hội, cũng như hoàn thiện hệ thống pháp luật, đàm phán, ký kết và thực hiện các cam kết quốc tế. Những thành tích và đóng góp của Cục SHTT trong sự phát triển chung của đất nước đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận bằng những phần thưởng cao quý: Huân chương Lao động, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, cùng nhiều Bằng khen và danh hiệu thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN). Dưới đây xin điểm lại một số kết quả nổi bật của Cục SHTT trong những năm qua.

Có thể nói, cho đến nay, hoạt động SHTT ở nước ta đã phát triển qua 5 giai đoạn mang tính lịch sử:

Giai đoạn trước năm 1982: là giai đoạn khởi đầu của công tác quản lý nhà nước về SHTT. Trong giai đoạn này, cơ quan quản lý về SHTT được tổ chức dưới dạng một phòng chức năng thuộc Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước, đây là giai đoạn mở đầu của hoạt động sở hữu công nghiệp (SHCN) ở Việt Nam.

Giai đoạn 1982-1989: để hoàn thành nhiệm vụ quản lý hoạt động sáng kiến, sáng chế và công tác SHCN trong cả nước; bảo hộ pháp lý sáng chế và các đối tượng SHCN, Cục Sáng chế được thành lập vào ngày 29/7/1982. Ở giai đoạn này, Cục đã bước đầu xây dựng hệ thống bảo hộ SHCN và cơ sở vật chất ban đầu để hoàn thành nhiệm vụ quản lý hoạt động sáng kiến, sáng chế và công tác SHCN trong cả nước.

Giai đoạn 1990-1994: Cục Sáng chế được đổi tên thành Cục SHCN theo Nghị định số 22-CP ngày 22/5/1993 của Chính phủ và

tổ chức lại hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Trong giai đoạn này, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bắt đầu phát triển, vì vậy nhiều vấn đề mới đặt ra cần phải giải quyết trong hoạt động SHTT.

Giai đoạn 1995-2002: là giai đoạn phát triển hoạt động SHCN, hội nhập khu vực và quốc tế về SHTT. Đây là giai đoạn hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật về SHCN của Việt Nam với mong muốn nhanh chóng hội nhập với thế giới và đẩy mạnh đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Một số sự kiện quan trọng ở giai đoạn này là ký kết Hiệp định về SHTT và hợp tác về SHTT giữa Việt Nam và Liên bang Thụy Sĩ vào tháng 7/1999, ký Thỏa thuận triển khai Dự án Hiện đại hóa quản trị SHCN (MOIPA) do Chính phủ Nhật Bản tài trợ vào tháng 12/1999, Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ đã được ký kết vào năm 2000, trong đó có một Chương về SHTT.

Giai đoạn từ 2003 đến nay, Cục SHCN đổi tên thành Cục SHTT. Đây là giai đoạn đứng trước những cơ hội và thách thức to lớn trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại

hóa đất nước. Giai đoạn này có 2 sự kiện lớn đó là ngày 29/11/2005, Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật SHTT (số 50/2005/QH11), kể từ ngày 11/1/2007 Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ thứ 150 của WTO. Mục tiêu của giai đoạn này là phát triển hệ thống SHTT quốc gia, hội nhập đầy đủ và đáp ứng chuẩn mực quốc tế về SHTT. Ở giai đoạn này, với chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ KH&CN thống nhất quản lý nhà nước về SHTT và trực tiếp quản lý nhà nước về SHCN, Cục SHTT đã tổ chức bộ máy hoạt động với 21 đơn vị đầu mối chuyên môn nhằm hoàn thành sứ mệnh lịch sử và mục tiêu quan trọng đặt ra của thời kỳ hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới. Dưới đây xin điểm lại một số kết quả nổi bật đã đạt được của Cục SHTT nhân dịp kỷ niệm 34 năm ngày thành lập (1982-2016).

Những thành tựu đạt được

Công tác xác lập quyền SHCN

Cục SHTT là cơ quan duy nhất tại Việt Nam thực hiện chức năng đại diện Nhà nước trong việc xác lập, bảo vệ và duy trì các quyền SHCN. Trong những năm gần đây, số đơn yêu cầu xác lập quyền

SHCN nộp vào Cục liên tục gia tăng, do vậy khối lượng công việc mà Cục phải giải quyết cũng ngày càng lớn. Kể từ năm 1982 đến hết năm 2015, Cục đã tiếp nhận tổng số 494.114 đơn đăng ký bảo hộ quyền SHCN, trong đó có 50.734 đơn sáng chế, 4.468 đơn giải pháp hữu ích, 34.694 đơn kiểu dáng công nghiệp, 404.081 đơn nhãn hiệu, 77 đơn chỉ dẫn địa lý, 60 đơn đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp. Cũng trong khoảng thời gian này, Cục đã cấp 15.016 bằng độc quyền sáng chế, 1.331 bằng độc quyền giải pháp hữu ích, 21.691 bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, 256.523 giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, 47 giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý, 46 giấy chứng nhận đăng ký bố trí mạch tích hợp. Điều đáng nói là thủ tục hành chính về SHCN đã không ngừng được cải cách, hiện đại hóa thông qua việc áp dụng công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng công việc, đáp ứng phần lớn sự đòi hỏi của thực tiễn, góp phần tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, thúc đẩy sự phát triển của KH&CN và tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Công tác xây dựng chính sách và hoàn thiện hệ thống pháp luật về SHTT

Trong những năm qua, với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo Bộ KH&CN, với sự nỗ lực và quyết tâm của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của Cục nói riêng và toàn hệ thống SHTT nói chung, công tác quản lý nhà nước và các hoạt động sự nghiệp về SHCN ở nước ta đã đạt được nhiều thành tựu, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc hội nhập kinh tế

quốc tế của đất nước. Ở giai đoạn này, Cục đã hoàn thiện một bước về tổ chức bộ máy để triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao như: xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế chính sách cho hoạt động SHTT nhằm tạo ra một hành lang pháp lý đầy đủ và phù hợp với thông lệ quốc tế, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và các địa phương có những sản phẩm nông nghiệp tìm được chỗ đứng trên thị trường; đổi mới với hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương đã hình thành đơn vị chuyên trách quản lý về SHTT và bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác về SHTT ở hầu hết các địa phương, đa số các cán bộ này đều đã được tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn về quản lý SHCN... Ngoài ra, Cục đã chủ trì, phối hợp xây dựng và triển khai các đề án, chương trình hành động của Chính phủ nhằm thúc đẩy các hoạt động SHTT trong phạm vi cả nước. Có thể kể đến như: Đề án “Đổi mới tổ chức, cơ chế và phương thức bảo hộ quyền SHTT”, “Hoàn thiện hệ thống pháp luật SHTT Việt Nam”, “Khảo sát, đánh giá thực tiễn hoạt động sáng kiến ở Việt Nam”, “Nâng cao hiệu quả thực thi quyền SHTT”. Bên cạnh đó, Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ được triển khai qua 2 giai đoạn (2006-2010 và 2011-2015) đã mở ra một hướng đi phù hợp, giải quyết được phần nào vướng mắc về phương thức tổ chức hoạt động SHTT tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Có thể thấy, hoạt động SHTT đã và đang có mặt rộng khắp cả nước.

Trong công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật về SHTT, tính đến 2015, Cục đã nghiên cứu, chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan hữu quan soạn thảo và trình với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhiều luật, pháp lệnh

và văn bản dưới luật. Đặc biệt, trong năm 2005, Cục đã chủ trì đề xuất phương án dự thảo Phần VI - Quyền SHTT trong Bộ luật Dân sự sửa đổi, đề xuất này đã được Quốc hội khóa XI chấp nhận và thông qua tại kỳ họp thứ 7 và đã được đưa vào Bộ luật Dân sự 2005 (số 33/2005/QH11). Đồng thời, cũng trong năm 2005, Cục đã chủ trì xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật SHTT - một đạo luật chuyên ngành đầu tiên về SHTT của Việt Nam với phạm vi điều chỉnh rộng lớn, toàn diện và phức tạp, đã được Quốc hội chính thức thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2006. Có thể nói rằng, hệ thống pháp luật về SHTT của Việt Nam hiện nay, từ khi Luật SHTT và Luật SHTT sửa đổi (năm 2009) và một loạt các văn bản dưới luật được ban hành, đã tạo ra một nền tảng pháp lý tương đối hoàn chỉnh, đầy đủ và đồng bộ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động SHTT.

Hợp tác quốc tế

Với xu thế hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, trong khi chúng ta còn thiếu cơ sở vật chất, những kinh nghiệm và kiến thức, việc mở rộng hợp tác song phương và đa phương về SHTT là nhằm tranh thủ sự trợ giúp của nước ngoài. Với chức năng là cơ quan đầu mối hợp tác về SHTT, Cục đã chủ trì và phối hợp chuẩn bị phần nội dung về SHTT để ký kết các hiệp định thương mại giữa Việt Nam và các nước như Hiệp định thương mại với Hoa Kỳ và Thụy Sĩ; trực tiếp chuẩn bị nội dung, phương án và tham gia đàm phán về SHTT trong các phiên đàm phán song phương và đa phương với các nước thành viên WTO, Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định thương mại tự do

Việt Nam - Liên minh Hải quan... Tham gia, góp phần kết thúc đàm phán để Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 150 của WTO từ ngày 11/1/2007. Các điều ước quốc tế về SHTT (TRIPS/ WTO, BTA...) tiếp tục được bảo đảm thi hành nghiêm túc, thông qua việc xây dựng báo cáo thực trạng về SHTT của Việt Nam và kiến nghị các biện pháp cần thiết để thực hiện các cam kết quốc tế về SHTT. Phải nói rằng, song song với việc triển khai các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ các thoả thuận, chương trình, dự án hợp tác song phương và đa phương về SHTT mà Việt Nam đã ký kết, tham gia (với ASEAN, APEC, WIPO, EPO, OHIM, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Lào, Hàn Quốc, Đan Mạch...), Cục đã tăng cường chất lượng hợp tác quốc tế theo hướng có chiều sâu, thiết thực đối với Việt Nam, nhằm phục vụ đắc lực cho quá trình phát triển của toàn bộ hệ thống SHTT Việt Nam, từng bước khẳng định vị thế của Việt Nam trong các tổ chức quốc tế cũng như trong quan hệ với các nước.

Công tác thông tin

Thông tin SHCN, nhất là thông tin sáng chế là nguồn thông tin công nghệ quan trọng giúp phát triển nghiên cứu và ứng dụng công nghệ. Việc tăng cường khai thác thông tin sáng chế sẽ hỗ trợ và đóng góp đáng kể vào thành công của các đề tài nghiên cứu, đặc biệt là làm rõ tình trạng kỹ thuật liên quan trên thế giới và cung cấp một cách đầy đủ thông tin về giải pháp công nghệ, qua đó đảm bảo việc nghiên cứu đúng hướng và dễ dàng thu được kết quả kỳ vọng hơn. Khai thác thông tin sáng chế còn đảm bảo cho các doanh nghiệp khai thác các công nghệ của nước ngoài và tránh xâm phạm quyền đối với sáng chế



Đoàn Việt Nam tham gia cuộc họp Đại hội đồng WIPO năm 2015

đang được bảo hộ.

Tìm kiếm thông tin sáng chế giúp các doanh nghiệp đánh giá chính xác những thông tin này, kể cả dưới góc độ pháp lý, làm cơ sở cho việc ứng dụng chúng. Không chỉ liên quan đến các thông tin công nghệ, việc tra cứu và khai thác thông tin nhãn hiệu thời gian qua cũng giúp các hoạt động phát triển thương hiệu của doanh nghiệp được hiệu quả, không xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu của chủ thể khác, nhất là ở thị trường nước ngoài. Để đáp ứng được yêu cầu đối với các đối tượng và xã hội cũng như nâng cao năng lực thông tin, công tác thông tin về SHTT tiếp tục được hoàn thiện như xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và công cụ tra cứu thông tin về SHCN; thường xuyên duy trì trao đổi thông tin chuyên ngành với 27 quốc gia và tổ chức quốc tế, xây dựng kho tư liệu SHCN với khoảng 32 triệu sáng chế, hơn 1,5 triệu kiểu dáng công nghiệp và khoảng 3 triệu nhãn hiệu nhằm đáp ứng yêu cầu của độc giả đến khai thác. Đồng thời, thường xuyên tổ chức hướng dẫn, phổ biến và tổ chức tra cứu, khai thác thông tin phục vụ nhu cầu nghiên cứu, ứng dụng, kinh doanh của hàng trăm lượt tổ chức, cá nhân mỗi năm.

Công tác đào tạo, tuyên truyền

Để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn về SHTT, sự hiểu biết của công chúng cũng như các giới, công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về SHTT là hoạt động cần thiết. Cùng với việc tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn trong nước, những năm gần đây, Cục SHTT đã tổ chức cho hàng trăm lượt cán bộ của các cơ quan quản lý, cơ quan thực thi, trường đại học và doanh nghiệp tham dự các hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về SHTT ở nước ngoài trong khuôn khổ hợp tác đa phương và song phương với các tổ chức quốc tế như WIPO, EPO và các quốc gia như Nhật Bản, Hoa Kỳ, Thụy Sĩ... Cục cũng đã phối hợp với một số trường đại học trong nước đưa nội dung SHTT vào chương trình đào tạo với các chuyên đề pháp luật, kinh tế, thông tin SHCN nhằm tạo nguồn nhân lực có trình độ cơ bản và chuyên sâu bổ sung cho hệ thống; nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng chuyên môn về SHTT cho đội ngũ cán bộ quản lý, thực thi quyền SHTT, cán bộ nghiên cứu, doanh nghiệp... thuộc các bộ, ngành, địa phương trong cả nước. Công tác hỗ trợ và tư vấn

về SHTT cũng được chú trọng và bước đầu triển khai trên nhiều lĩnh vực nhằm hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp. Cùng với công tác hỗ trợ, tư vấn, Cục đã làm tốt việc hướng dẫn thủ tục đăng ký SHCN cho hàng ngàn lượt người và các hoạt động hỗ trợ địa phương, doanh nghiệp xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ của mình.

Hoạt động bảo vệ quyền

Mặc dù không có chức năng trực tiếp thực hiện các biện pháp thực thi quyền SHTT, song Cục là một đầu mối quan trọng trong công tác bảo vệ và thực thi quyền SHTT trên phạm vi cả nước. Các ý kiến chuyên môn và kết quả tra cứu thông tin SHCN do Cục đưa ra là cơ sở quan trọng để các cơ quan thực thi quyền SHTT (quản lý thị trường, công an kinh tế, hải quan, tòa án...) có thêm thông tin để tham khảo và làm căn cứ để xem xét, ban hành các quyết định xử lý các vụ xâm phạm, tranh chấp quyền SHCN. Việc xử lý xâm phạm quyền SHCN ở các địa phương tập trung chủ yếu vào đối tượng hàng nhái, hàng giả về nhãn hiệu và xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp. Hình thức xử phạt được áp dụng chủ yếu là phạt cảnh cáo, phạt tiền và tịch thu hàng giả mạo về SHTT, phần lớn các trường hợp xâm phạm được xác định là do thiếu hiểu biết pháp luật của các cá nhân và cơ sở sản xuất kinh doanh. Hàng năm, hàng nghìn vụ xâm phạm quyền đã được xử lý với số tiền phạt hàng chục tỷ đồng. Ngoài việc phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các biện pháp thực thi quyền SHCN, Cục còn tham gia tích cực vào các Chương trình phối hợp hành động phòng và chống xâm phạm quyền SHTT giai đoạn 2012-2015 (gồm 9 Bộ) và hoạt động của các Ban

Chỉ đạo quốc gia về chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trung ương (Ban Chỉ đạo 127 TW, Ban chỉ đạo 389 TW)...

Trong những năm vừa qua, hoạt động bảo vệ quyền SHCN đã được triển khai rộng rãi ở hầu khắp các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các bộ, ngành và địa phương. Với những nỗ lực của các cơ quan chức năng, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT đã giúp giáo dục, răn đe, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về SHTT, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền, người tiêu dùng, góp phần làm lành mạnh hoá môi trường kinh doanh và thu hút các nguồn đầu tư vào các hoạt động sáng tạo...

Thay cho lời kết

Với chặng đường 34 năm xây dựng và phát triển, Cục SHTT đã xây dựng được một nền tảng cơ bản để tạo đà cho sự phát triển gia tăng về SHTT. Ở mỗi giai đoạn, từ khâu xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến các hoạt động xác lập, bảo vệ quyền và khai thác tài sản trí tuệ, những kết quả đã đạt được đều đã góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, vẫn còn không ít những trở ngại vì SHTT vẫn chưa đáp ứng đầy đủ sự mong mỏi của xã hội, các doanh nghiệp, các nhà khoa học... Vì vậy, trong thời gian tới, hoạt động SHTT nói chung và hoạt động của Cục SHTT nói riêng cần phải được đẩy mạnh hơn nữa để thúc đẩy hoạt động sáng tạo, phát triển năng lực KH&CN, góp phần to lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và có chỗ đứng vững chắc không chỉ ở thị trường nội địa mà cả thị trường nước ngoài; đảm bảo thực

hiện các cam kết về SHTT trong các Hiệp định song phương và đa phương mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là chuẩn bị các điều kiện để thực hiện các cam kết về SHTT trong TPP khi Hiệp định này có hiệu lực; tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ sự trợ giúp của nước ngoài về kỹ thuật, kinh nghiệm và kiến thức; tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về SHTT theo hướng đáp ứng với yêu cầu thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế theo hướng có thể xây dựng các đạo luật riêng như Luật Sáng chế, Luật Nhãn hiệu, Luật Kiểu dáng công nghiệp, Luật Giống cây trồng, Luật về Quyền tác giả nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực thi pháp luật SHTT; chuẩn hoá cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin SHCN theo chuẩn mực quốc gia và tích hợp quốc tế; xây dựng được công nghệ chuẩn phục vụ cho quản lý và tác nghiệp của Cục; tiếp tục đào tạo bổ sung nguồn nhân lực của Cục đáp ứng theo hướng chuyên môn hóa cho cán bộ quản lý, cán bộ thẩm định, cán bộ là giảng viên, cán bộ quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về SHCN có đủ năng lực để thực hiện tốt nhiệm vụ từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; tiếp tục hoàn thiện và nâng cấp Chương trình giảng dạy theo hướng chuyên nghiệp... Để thực hiện được mục tiêu đó, Cục cần phải nỗ lực tối đa và có hành động tích cực thông qua việc xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn phù hợp với thực trạng và sự phát triển chung về SHTT, có tổ chức bộ máy gọn nhẹ, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay và thời gian tới đây gian nan và thử thách ✍

KC